

Số: /QĐ-ĐHTTr

Tuyên Quang, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định tổ chức và hoạt động của các nhóm nghiên cứu thuộc Trường Đại học Tân Trào

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÂN TRÀO

Căn cứ Luật số 08/2012/QH13 Luật Giáo dục đại học và Luật số 34/2018/QH14 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Nghị định số 109/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ ban hành Quy định về hoạt động khoa học và công nghệ trong cơ sở giáo dục đại học.

Căn cứ Nghị quyết số 361/NQ-HĐTĐHTT ngày 29/4/2022 về việc ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Tân Trào; Nghị quyết số 613/NQ-HĐTĐHTT ngày 18/8/2022 của Hội đồng trường Trường Đại học Tân Trào sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Tân Trào; Nghị quyết số 719/NQ-HĐTĐHTTr ngày 17/7/2024 của Hội đồng trường Trường Đại học Tân Trào sửa đổi bổ sung một số điều của Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Tân Trào;

Căn cứ Nghị quyết số 715/NQ-HĐTTĐHTTr ngày 17/7/2024 của Hội đồng trường Trường Đại học Tân Trào định hướng nâng cao chất lượng hoạt động khoa học và công nghệ của Trường Đại học Tân Trào;

Căn cứ Quyết định số 135/QĐ- ĐHTT ngày 20/02/2025 của Trường Đại học Tân Trào Ban hành Quy định Quản lý hoạt động khoa học và công nghệ của Trường Đại học Tân Trào,

Theo đề nghị của Trưởng phòng Quản lý khoa học và Hợp tác quốc tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định tổ chức và hoạt động của các nhóm nghiên cứu thuộc Trường Đại học Tân Trào.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Trưởng các đơn vị trong Nhà trường và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (th/h);
- Chủ tịch Hội đồng trường;
- Lãnh đạo trường;
- Các đơn vị thuộc/ trực thuộc;
- Lưu: VT, QLKH. (Cúc)

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Minh Anh Tuấn

QUY ĐỊNH
Tổ chức và hoạt động của các nhóm nghiên cứu
thuộc Trường Đại học Tân Trào
(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-ĐHTTr ngày tháng năm 2025
của Hiệu trưởng Trường Đại học Tân Trào)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Văn bản này quy định việc tổ chức và hoạt động đối với nhóm nghiên cứu, nhóm nghiên cứu mạnh (sau đây gọi chung là các nhóm nghiên cứu) của Trường Đại học Tân Trào (sau đây gọi tắt là Trường).

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với các nhóm nghiên cứu; thành viên của các nhóm nghiên cứu; các tổ chức và cá nhân có liên quan.

Điều 3. Mục đích thành lập các nhóm nghiên cứu

- Nâng cao năng lực nghiên cứu, phát triển đội ngũ chuyên gia khoa học, công nghệ uy tín của Trường.
- Nâng cao chỉ số khoa học, công nghệ nói riêng và chỉ số xếp hạng đại học nói chung, góp phần phát triển thương hiệu của Trường.
- Tăng cường thúc đẩy hợp tác với các đối tác trong nước và quốc tế trong nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ.

Điều 4. Giải thích từ ngữ

1. *Nhóm nghiên cứu* là tập thể các nhà khoa học trong và ngoài Trường, do một nhà khoa học có uy tín đứng đầu, được thành lập theo quyết định của Trường để phát triển một hướng nghiên cứu dài hạn, có tính chuyên sâu; triển khai đạt hiệu quả các hoạt động nghiên cứu khoa học và đào tạo nhân lực trình độ cao; tạo ra được sản phẩm khoa học công nghệ quốc gia, quốc tế có giá trị khoa học và thực tiễn.

2. *Nhóm nghiên cứu mạnh* là tập thể các nhà khoa học trong và ngoài Trường, do một nhà khoa học có uy tín, năng lực, trình độ chuyên môn cao đứng đầu, được thành lập theo quyết định của Trường để phát triển một hướng nghiên cứu dài hạn, có tính chuyên sâu và liên ngành; triển khai các hoạt động nghiên cứu khoa học và đào tạo nhân lực trình độ cao đạt hiệu quả tốt; tạo ra sản phẩm khoa học công nghệ có giá trị khoa học và thực tiễn cao, gắn với đào tạo tiến sĩ và nghiên cứu sau tiến sĩ.

3. *Danh mục WoS (Web of Science)* là cơ sở dữ liệu trích dẫn các tạp chí khoa học thế giới được tuyển chọn và quản lý bởi tổ chức Clarivate Analytics (Mỹ).

4. *Danh mục Scopus* là cơ sở dữ liệu trích dẫn và tóm tắt các ấn phẩm khoa học được tuyển chọn và quản lý bởi nhà xuất bản Elsevier (Hà Lan).

5. *Danh mục các tạp chí quốc tế có uy tín cao* là danh mục các tạp chí thuộc hệ thống SCIE, SCI, SSCI, AHCI có impact factor (IF) > 2 hoặc danh mục các tạp

chỉ thuộc hệ thống Scopus (Q1); không thuộc danh mục tạp chí bị cảnh báo.

6. *Danh mục các tạp chí quốc tế có uy tín* là danh mục các tạp chí thuộc hệ thống có impact factor (IF) < 2 hoặc danh mục các tạp chí thuộc hệ thống Scopus (Q2, Q3, Q4) hoặc ESCI; không thuộc danh mục tạp chí bị cảnh báo.

7. *Các tạp chí quốc tế khác* là các tạp chí quốc tế không thuộc hai danh mục đã được liệt kê ở khoản 5, khoản 6 Điều này.

8. *Chương sách (book chapters) của nhà xuất bản uy tín thế giới* là chương sách phục vụ đào tạo do một nhà xuất bản có uy tín trên thế giới xuất bản.

9. *Danh mục tạp chí khoa học trong nước được tính điểm* là danh mục các tạp chí khoa học được tính điểm do Hội đồng Giáo sư Nhà nước công bố.

10. *Sách chuyên khảo* là công trình khoa học trình bày kết quả nghiên cứu chuyên sâu và tương đối toàn diện về một vấn đề khoa học chuyên ngành, được sử dụng để đào tạo trình độ đại học trở lên.

11. *Sách tham khảo* là công trình nghiên cứu khoa học chuyên ngành được Trường sử dụng làm tài liệu tham khảo cho giảng viên và người học, có nội dung phù hợp với chương trình đào tạo.

12. *Hội thảo khoa học quốc tế có uy tín* là một sự kiện quan trọng trong lĩnh vực nghiên cứu và học thuật, nơi các nhà khoa học, chuyên gia và nhà nghiên cứu từ khắp nơi trên thế giới tập trung để chia sẻ, thảo luận và trao đổi về những phát hiện mới nhất, ý tưởng đột phá và xu hướng tiên tiến trong một lĩnh vực cụ thể.

13. *Tác giả chính của bài báo* là tác giả thứ nhất (first author) hoặc tác giả liên hệ (corresponding author). Trong trường hợp khác, tác giả chính do tạp chí quy định cụ thể.

14. *Tác giả chính của sách* là chủ biên (editor) hoặc đồng chủ biên (co-editor).

15. *Giảng viên trẻ* là giảng viên không quá 35 tuổi tính tới thời điểm nộp hồ sơ thành lập các nhóm nghiên cứu.

Chương II **TỔ CHỨC NHÓM NGHIÊN CỨU**

Điều 5. Cấu trúc của nhóm nghiên cứu

1. Nhóm nghiên cứu có tối thiểu 03 thành viên và tối đa 07 thành viên. Một lĩnh vực nghiên cứu có thể thành lập nhiều hơn 01 nhóm nghiên cứu.

2. Nhóm nghiên cứu bao gồm 01 trưởng nhóm và các thành viên nhóm (trong đó có 01 thư ký).

3. Thành viên từ bên ngoài Trường chiếm không quá 1/3 tổng số thành viên của nhóm; khuyến khích mời các thành viên là các nhà khoa học uy tín ở trong nước và quốc tế.

Điều 6. Tiêu chuẩn đối với trưởng nhóm và thành viên của nhóm nghiên cứu

1. Tiêu chuẩn trưởng nhóm và thành viên nhóm nghiên cứu mạnh:

Thực hiện theo Điều 9, Nghị định 109 /2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 Quy định về hoạt động KH&CN trong cơ sở giáo dục đại học của Chính phủ.

2. Tiêu chuẩn trưởng nhóm nghiên cứu:

a) Là cán bộ cơ hữu của Trường, có chuyên môn phù hợp với lĩnh vực nghiên cứu, có học vị tiến sĩ trở lên.

b) Có năng lực nghiên cứu, đã có ít nhất 02 đề tài được nghiệm thu và là tác giả của ít nhất 03 bài báo được đăng trên tạp chí thuộc danh mục các tạp chí khoa học được Hội đồng Giáo sư Nhà nước tính 1,0 điểm trở lên.

c) Tại thời điểm xét chọn không bị xử lý vi phạm trong lĩnh vực khoa học và công nghệ.

3. Tiêu chuẩn thành viên các nhóm nghiên cứu:

a) Có trình độ thạc sĩ trở lên;

b) Đã công bố ít nhất 01 bài báo trên tạp chí khoa học trong nước có nội dung phù hợp với định hướng nghiên cứu của nhóm;

c) Tự nguyện và có khả năng tham gia các hoạt động của nhóm.

4. Mỗi cá nhân được phép tham gia tối đa hai nhóm nghiên cứu, trong đó chỉ được đảm nhiệm vai trò trưởng nhóm ở một nhóm nghiên cứu.

Điều 7. Yêu cầu về thời gian và sản phẩm cam kết của các nhóm nghiên cứu

1. Về thời gian

a) Thời gian hoạt động của nhóm nghiên cứu là 05 năm.

b) Khi các nhóm nghiên cứu có nhu cầu tiếp tục hoạt động, Trưởng nhóm làm đơn xin gia hạn thời gian hoạt động nộp về Trường (qua Phòng Quản lý khoa học và Hợp tác quốc tế) 01 tháng trước khi kết thúc thời gian hoạt động. Thời gian tiếp tục hoạt động không quá 5 năm.

c) Trường hợp đặc biệt do Hiệu trưởng quyết định.

2. Sản phẩm các nhóm nghiên cứu gồm:

a) Trong thời gian hoạt động (5 năm), các nhóm nghiên cứu phải cam kết có các sản phẩm nghiên cứu, các sản phẩm bao gồm:

- Bài báo thuộc danh mục các tạp chí quốc tế, không thuộc danh mục các tạp chí cảnh báo về chất lượng; không áp dụng cho các công bố như bài tóm tắt (abstracts), poster và tương tự, bài báo thương mại (trade publications);

- Bài báo thuộc danh mục các tạp chí khoa học trong nước;

- Chương sách (book chapters) của nhà xuất bản uy tín thế giới;

- Đề tài, dự án nghiên cứu khoa học cấp Trường, cấp Nhà nước, cấp Bộ và tương đương;

- Báo cáo khoa học được đăng toàn văn trong kỷ yếu hội thảo khoa học quốc

tế có uy tín;

- Sách chuyên khảo, sách tham khảo được xuất bản.

b) Yêu cầu về sản phẩm:

Nhóm nghiên cứu đăng ký số lượng, loại hình các sản phẩm từ hoạt động nghiên cứu khoa học trong thời gian hoạt động và phải đảm bảo các yêu cầu sau:

- Đối với nhóm nghiên cứu: Cam kết công bố tối thiểu 02 bài báo quốc tế thuộc danh mục ISI, SCOPUS và 05 bài báo trên các tạp chí khoa học trong nước có điểm từ 1,0 trở lên.

- Đối với nhóm nghiên cứu mạnh: Cam kết công bố tối thiểu 05 bài báo quốc tế thuộc danh mục ISI, SCOPUS và 10 bài báo trên các tạp chí khoa học trong nước có điểm từ 1,0 trở lên.

c) Các sản phẩm cam kết của các nhóm nghiên cứu phải đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau:

- Sản phẩm có chủ đề phù hợp với định hướng nghiên cứu của nhóm;

- Sản phẩm phải được xuất bản trong thời gian hoạt động của các nhóm nghiên cứu.

d) Các sản phẩm là bài báo đi kèm đề tài hoặc dự án cấp Nhà nước, cấp Bộ và tương đương đáp ứng yêu cầu tại điểm c khoản 2 Điều 7 được tính là sản phẩm bài báo cam kết của nhóm nếu được cơ quan, tổ chức quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ cho phép.

e) Quyền sở hữu trí tuệ với các sản phẩm của các nhóm nghiên cứu tuân thủ theo các quy định quản lý hoạt động khoa học và công nghệ của Trường Đại học Tân Trào và các quy định của pháp luật hiện hành về Quyền sở hữu trí tuệ và chuyển giao khoa học và công nghệ.

f) Các bài báo quốc tế cam kết của các nhóm nghiên cứu được khuyến khích trích dẫn bài của Tạp chí Khoa học Đại học Tân Trào.

Điều 8. Thủ tục đăng ký thành lập các nhóm nghiên cứu

1. Thông báo đăng ký thành lập các nhóm nghiên cứu:

Đầu năm học, Phòng Quản lý Khoa học và Hợp tác quốc tế đề xuất Hiệu trưởng ra thông báo về việc đăng ký thành lập các nhóm nghiên cứu đến các đơn vị và viên chức, người lao động của Trường;

2. Đăng ký thành lập các nhóm nghiên cứu:

Các nhà khoa học đủ điều kiện theo quy định nộp hồ sơ đăng ký thành lập các nhóm nghiên cứu về Phòng Quản lý Khoa học và Hợp tác quốc tế.

3. Hồ sơ đăng ký thành lập các nhóm nghiên cứu, bao gồm:

a) Đơn đăng ký thành lập nhóm nghiên cứu/ nhóm nghiên cứu mạnh (*mẫu 01*);

b) Thuyết minh nhóm nghiên cứu/ nhóm nghiên cứu mạnh (*mẫu 02*);

c) Lý lịch khoa học của trưởng nhóm và các thành viên nhóm nghiên cứu (*mẫu 03*);

d) Các minh chứng về kinh nghiệm của nhóm và các tài liệu khác (nếu có).

Điều 9. Quy trình xét chọn các nhóm nghiên cứu

1. Việc xét chọn nhóm nghiên cứu do Hội đồng KHĐT Trường thực hiện.

2. Họp Hội đồng xét chọn các nhóm nghiên cứu:

a) Chủ tịch Hội đồng (hoặc Phó chủ tịch được Chủ tịch ủy quyền) trực tiếp chủ trì cuộc họp. Thành viên Hội đồng nhận được tài liệu liên quan ít nhất 05 ngày làm việc trước khi họp.

b) Các thành viên Hội đồng đánh giá hồ sơ đăng ký thành lập các nhóm nghiên cứu theo quy định. Nội dung họp Hội đồng phải được ghi vào biên bản theo quy định.

c) Tiêu chí xét chọn các nhóm nghiên cứu:

- Đảm bảo yêu cầu về nhân lực;
- Kinh nghiệm hoạt động khoa học và công nghệ;
- Định hướng nghiên cứu;
- Sản phẩm khoa học dự kiến;
- Tính khả thi của kế hoạch hoạt động.

d) Các nhóm nghiên cứu được xét chọn khi có ít nhất 2/3 thành viên Hội đồng có mặt đánh giá ở mức “Đạt”, số lượng nhóm nghiên cứu được lựa chọn phụ thuộc tình hình thực tế của Trường.

b) Đối với các nhóm nghiên cứu không được xét chọn, Hội đồng thống nhất ý kiến đánh giá lý do không được xét chọn.

3. Thông báo kết quả xét chọn các nhóm nghiên cứu:

Phòng Quản lý Khoa học và Hợp tác quốc tế thông báo kết quả xét chọn các nhóm nghiên cứu.

Các nhóm nghiên cứu hoàn thiện hồ sơ theo góp ý của Hội đồng trong vòng 05 ngày làm việc kể từ khi có thông báo kết quả xét chọn.

4. Ra quyết định thành lập các nhóm nghiên cứu:

Căn cứ kết quả họp Hội đồng xét chọn và hồ sơ hoàn thiện, Hiệu trưởng ra quyết định thành lập các nhóm nghiên cứu và ký Hợp đồng.

Chương III

QUYỀN LỢI VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC NHÓM NGHIÊN CỨU

Điều 10. Quyền lợi của các nhóm nghiên cứu

1. Được ưu tiên xét duyệt, giao, đặt hàng triển khai các nhiệm vụ khoa học và công nghệ trong thẩm quyền của Trường.

2. Được ưu tiên tham gia đề xuất, xét chọn các nhiệm vụ khoa học và công nghệ các cấp, nhiệm vụ khoa học và công nghệ trong và ngoài nước.

3. Được ưu tiên hướng dẫn học viên thạc sĩ và nghiên cứu sinh (nếu có).
4. Được tạo điều kiện khai thác cơ sở dữ liệu của Trường phục vụ hoạt động nghiên cứu.
5. Được Trường hỗ trợ kinh phí hoạt động. Kinh phí hỗ trợ hoạt động cho nhóm được quy định cụ thể tại Quy chế chi tiêu nội bộ của Nhà trường.
6. Được phép huy động và tiếp nhận các nguồn hỗ trợ, tài trợ khác cho hoạt động của nhóm theo đúng quy định của pháp luật.
7. Được khen thưởng nếu có thành tích nghiên cứu khoa học xuất sắc.

Điều 11. Trách nhiệm của các nhóm nghiên cứu

1. Hoàn thành sản phẩm cam kết theo thuyết minh đã được phê duyệt.
2. Xây dựng dự toán sử dụng kinh phí hoạt động của nhóm phù hợp với kế hoạch hoạt động để đảm bảo hoàn thành các sản phẩm nghiên cứu theo cam kết.
3. Sử dụng kinh phí cho các hoạt động của nhóm phù hợp và hiệu quả.
4. Báo cáo Trường các nguồn kinh phí hỗ trợ, tài trợ khác cho hoạt động của nhóm (nếu có).

Chương IV

TRÁCH NHIỆM VÀ QUYỀN HẠN CỦA TRƯỞNG NHÓM VÀ THÀNH VIÊN NHÓM NGHIÊN CỨU

Điều 12. Trách nhiệm và quyền hạn của trưởng nhóm nghiên cứu

1. Ký hợp đồng cam kết và chịu trách nhiệm về số lượng, chất lượng, cơ cấu sản phẩm nghiên cứu cam kết với Trường.
2. Xây dựng kế hoạch hoạt động, báo cáo tiến độ hằng năm, dự toán, quyết toán hoạt động của nhóm theo đúng quy định tài chính hiện hành.
3. Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch hoạt động của nhóm.
4. Đề xuất bổ sung, rút bớt, thay đổi các thành viên của nhóm trong 2/3 thời gian hoạt động kể từ khi bắt đầu thành lập nhóm nhưng phải đảm bảo yêu cầu như Điều 5, Điều 6 (Mẫu 5).
5. Phân công nhiệm vụ và đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các thành viên trong nhóm.
6. Kiến nghị với Trường tạo điều kiện về thời gian, cơ sở vật chất cho hoạt động của nhóm.
7. Báo cáo kết quả hoạt động của nhóm hằng năm và cuối kỳ (Mẫu 04).
8. Đề nghị Trường đánh giá hoạt động của nhóm sau khi giao nộp đủ các sản phẩm nghiên cứu cam kết hoặc kết thúc thời gian hoạt động của nhóm.
9. Chủ động khai thác và chuyển giao các kết quả nghiên cứu; kiến nghị Trường tạo điều kiện ứng dụng kết quả nghiên cứu.
10. Được hưởng quyền tác giả theo quy định hiện hành sau khi thực hiện việc

đăng ký kết quả nghiên cứu với các cơ quan chức năng.

Điều 13. Trách nhiệm và quyền hạn của thành viên nhóm nghiên cứu

1. Thực hiện các hoạt động theo phân công của trưởng nhóm.
2. Chịu trách nhiệm trước Trường và trưởng nhóm về thực hiện các nhiệm vụ được phân công.
3. Cam kết tự chịu trách nhiệm về nhân thân (đối với thành viên ngoài Trường).
4. Được hưởng quyền tác giả theo quy định hiện hành.
5. Thành viên rút khỏi nhóm phải có trách nhiệm thông báo cho trưởng nhóm trước ít nhất 60 ngày.

Chương V

QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG CỦA NHÓM NGHIÊN CỨU

Điều 14. Nội dung quản lý hoạt động của nhóm nghiên cứu

1. Kế hoạch hoạt động hằng năm (tính từ tháng 01 đến tháng 12) và cả quá trình hoạt động.
2. Kết quả thực hiện kế hoạch hoạt động hằng năm và cả quá trình hoạt động.
3. Các sản phẩm cam kết theo tiến độ trong kế hoạch.

Điều 15. Kế hoạch hoạt động hằng năm của nhóm nghiên cứu

1. Căn cứ thuyết minh đã được phê duyệt, trong 02 tuần đầu hằng năm, trưởng nhóm nộp kế hoạch hoạt động năm của nhóm về Phòng Quản lý Khoa học và Hợp tác quốc tế.
2. Kế hoạch hoạt động hằng năm của nhóm cần nêu rõ các hoạt động gắn với thời gian nghiên cứu của nhóm, các sản phẩm đạt được theo tiến độ.

Điều 16. Đánh giá kết quả hoạt động của nhóm nghiên cứu

1. Đánh giá kết quả hoạt động của nhóm được thực hiện hằng năm và vào cuối kỳ hoạt động. Việc đánh giá kết quả hoạt động của nhóm thông qua kết quả thực hiện kế hoạch hoạt động hằng năm và các sản phẩm cam kết theo tiến độ trong kế hoạch.
2. Đánh giá hằng năm:
 - a) Trước 20 ngày kết thúc kế hoạch hoạt động hằng năm, trưởng nhóm nộp báo cáo tình hình hoạt động hằng năm (*Mẫu 04*) và kê khai bài báo quốc tế hoàn thành trong năm của nhóm về Phòng Quản lý Khoa học và Hợp tác quốc tế.
 - b) Hội đồng khoa học đào tạo Trường đánh giá hoạt động năm của các nhóm nghiên cứu. Thành viên Hội đồng nhận được tài liệu liên quan ít nhất 05 ngày làm việc trước khi họp.
 - c) Các thành viên Hội đồng đánh giá kết quả hoạt động năm của các nhóm nghiên cứu theo quy định. Nội dung họp Hội đồng phải được ghi vào biên bản theo quy định.

d) Các nhóm có kết quả đánh giá “Đạt” nếu có ít nhất 3/4 số thành viên Hội đồng có mặt xếp loại ở mức “Đạt”, sẽ tiếp tục hưởng quyền lợi theo quy định. Các nhóm có kết quả “Không đạt” sẽ bị tạm dừng được hưởng các quyền lợi cho đến khi bổ sung đầy đủ các kết quả nghiên cứu theo kế hoạch.

3. Đánh giá cuối kỳ:

a) Đánh giá cuối kỳ được thực hiện khi kết thúc thời gian hoạt động của nhóm;

b) Trước khi kết thúc thời gian hoạt động 01 tháng, trưởng nhóm phải lập Báo cáo tổng kết hoạt động của nhóm và kê khai bài báo quốc tế của nhóm đã hoàn thành;

c) Hội đồng khoa học và đào tạo Trường thực hiện việc đánh giá cuối kỳ hoạt động của các nhóm. Hội đồng chỉ họp khi có mặt Chủ tịch, ủy viên thư ký và ít nhất 3/4 số thành viên Hội đồng. Thành viên Hội đồng nhận được tài liệu liên quan ít nhất 05 ngày làm việc trước khi họp;

d) Các thành viên Hội đồng đánh giá kết quả hoạt động của các nhóm nghiên cứu và nội dung họp Hội đồng phải được ghi vào biên bản theo quy định;

e) Kết quả đánh giá cuối kỳ, được xếp loại:

- Mức “Xuất sắc”: Đối với các nhóm nghiên cứu hoàn thành vượt mức yêu cầu sản phẩm và kế hoạch. Được kiến nghị thanh lý hợp đồng và đề xuất khen thưởng của Trường như Điều 20 của Quy định này.

- Mức “Đạt”: Đối với các nhóm nghiên cứu hoàn thành đúng yêu cầu sản phẩm và kế hoạch. Được kiến nghị thanh lý hợp đồng theo quy định.

- Mức “Không đạt”: Đối với các nhóm nghiên cứu không hoàn thành yêu cầu về sản phẩm. Nếu nhóm có nguyện vọng và đủ điều kiện, Trường xem xét cho kéo dài tối đa thêm 01 năm. Hết thời gian kéo dài, nếu nhóm vẫn chưa đạt yêu cầu sản phẩm cam kết, Trường thanh lý hợp đồng tương ứng với kết quả đạt được; nhóm phải hoàn trả kinh phí hỗ trợ và chịu kỷ luật như Điều 21 của Quy định này.

Chương VI

KINH PHÍ HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC NHÓM NGHIÊN CỨU

Điều 17. Nguồn kinh phí hoạt động của các nhóm nghiên cứu

1. Kinh phí hoạt động của các nhóm nghiên cứu được lấy từ các nguồn:

a) Kinh phí hỗ trợ của Trường;

b) Kinh phí hỗ trợ bài báo công bố theo Quy chế chi tiêu nội bộ của Trường;

2. Kinh phí khác:

a) Kinh phí từ các chương trình, đề tài cấp Nhà nước, Nghị định thư, cấp Bộ, tỉnh, thành phố;

b) Kinh phí từ các hợp đồng nghiên cứu với các tổ chức, doanh nghiệp trong và ngoài nước;

c) Kinh phí huy động và tiếp nhận các nguồn hỗ trợ, tài trợ khác.

Điều 18. Sử dụng kinh phí hoạt động của nhóm nghiên cứu

1. Đối với Kinh phí hỗ trợ hoạt động của nhóm nghiên cứu do Nhà trường cấp quy định tại điểm b khoản 1 Điều 17:

a) Căn cứ vào Thuyết minh nhiệm vụ được phê duyệt, trưởng nhóm xây dựng phương án triển khai các nội dung hoạt động nghiên cứu khoa học của nhóm. Trưởng nhóm có quyền điều chỉnh mục chi, nội dung chi, định mức chi, kinh phí giữa các phần công việc được hỗ trợ trong trường hợp cần thiết, đảm bảo trong phạm vi tổng mức kinh phí được hỗ trợ, phù hợp với quy định hiện hành của Trường. Trưởng nhóm phải trình Hiệu trưởng phê duyệt trước khi triển khai và đảm bảo sử dụng hiệu quả kinh phí được phê duyệt để đạt yêu cầu về sản phẩm cam kết;

b) Kinh phí hỗ trợ hoạt động của nhóm nghiên cứu có thể sử dụng cho các hoạt động sau:

- Tiền công cho các thành viên của nhóm;
- Tổ chức tọa đàm chuyên môn;
- Tổ chức họp nhóm chuyên môn;
- Chi phí hành chính của nhóm;
- Các chi phí khác phù hợp quy định hiện hành của Nhà nước và Trường, hoặc được sự đồng ý của Hiệu trưởng.

2. Đối với các nguồn kinh phí khác:

Trưởng nhóm thực hiện quản lý và chi tiêu các mục chi, nội dung chi, định mức chi nêu tại thuyết minh nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã được cơ quan, tổ chức quản lý phê duyệt theo quy định hiện hành.

3. Điều chỉnh kinh phí:

Việc điều chỉnh phần kinh phí hoạt động của nhóm nghiên cứu so với Hợp đồng và kế hoạch hằng năm được Trường xem xét trên cơ sở đề xuất của Trưởng nhóm và ý kiến của Hội đồng đánh giá hằng năm.

Điều 19. Tạm ứng, thanh toán hằng năm và quyết toán kinh phí hoạt động của nhóm nghiên cứu

1. Tạm ứng kinh phí hoạt động:

a) Đối với kinh phí hỗ trợ hoạt động của nhóm nghiên cứu: Hằng năm, nhóm nghiên cứu được tạm ứng tối đa 80% kinh phí theo nội dung và tiến độ của hợp đồng. Việc tạm ứng được thực hiện vào quý I của mỗi năm.

b) Đối với nguồn kinh phí khác: Nhóm nghiên cứu được tạm ứng kinh phí theo quy định của cơ quan, tổ chức quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ và theo quy định hiện hành của Trường;

c) Hiệu trưởng phê duyệt tạm ứng trên cơ sở tư vấn của Phòng Kế hoạch - Tài

vụ và Phòng Quản lý Khoa học và Hợp tác quốc tế;

d) Kinh phí chưa được tạm ứng, chưa thanh toán trong năm thực hiện nhiệm vụ được chuyển nguồn sang năm sau để tiếp tục thực hiện.

2. Thanh toán kinh phí hằng năm:

a) Đối với kinh phí hỗ trợ sản phẩm bài báo công bố quốc tế của nhóm nghiên cứu đáp ứng yêu cầu được thanh toán khi có đầy đủ minh chứng theo quy định.

b) Đối với kinh phí hỗ trợ hoạt động của nhóm nghiên cứu:

- Nhóm có kết quả đánh giá “Đạt” của Hội đồng đánh giá hàng năm sẽ được thanh toán đủ kinh phí hỗ trợ của năm hoạt động đó và tạm ứng tối đa 80% kinh phí theo nội dung và tiến độ của năm tiếp theo. Thời gian thanh toán không quá 01 tháng sau cuộc họp của Hội đồng đánh giá hàng năm.

- Trường hợp nhóm có kết quả đánh giá “Không đạt” của Hội đồng đánh giá hàng năm sẽ tạm dừng được hưởng các quyền lợi cho đến khi bổ sung đầy đủ các kết quả nghiên cứu theo kế hoạch.

c) Căn cứ để thanh toán kinh phí hoạt động hằng năm bao gồm:

- Báo cáo tình hình hoạt động hằng năm;
- Biên bản đánh giá tình hình hoạt động hằng năm;
- Hồ sơ chứng từ chi đối với phần kinh phí hỗ trợ của Trường.

3. Quyết toán kinh phí hoạt động:

a) Kinh phí hỗ trợ của Trường được quyết toán một lần, không quá 06 tháng, sau khi nhóm đã tiến hành thanh lý Hợp đồng.

b) Kinh phí từ các nguồn khác được quyết toán theo quy định của cơ quan, tổ chức quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ và theo quy định hiện hành của Trường.

c) Căn cứ để quyết toán kinh phí hoạt động bao gồm:

- Quyết định thành lập nhóm nghiên cứu;
- Hợp đồng nhóm nghiên cứu/nhóm nghiên cứu mạnh;
- Biên bản Hội đồng đánh giá tổng kết hoạt động của nhóm nghiên cứu;
- Biên bản thanh lý hợp đồng;
- Hồ sơ chứng từ chi đối với phần kinh phí hỗ trợ của Trường.

Chương VII KHEN THƯỞNG VÀ KỶ LUẬT

Điều 20. Khen thưởng

Khi kết thúc thời hạn hoạt động, các nhóm nghiên cứu và các thành viên trong nhóm có kết quả nghiên cứu xuất sắc sẽ được Trường khen thưởng.

Điều 21. Kỷ luật

1. Khi kết thúc thời hạn hoạt động, các nhóm nghiên cứu hoạt động không hiệu quả, không công bố được các sản phẩm đúng yêu cầu như cam kết theo kế hoạch trong Hợp đồng sẽ phải hoàn trả kinh phí hỗ trợ. Mức hoàn trả được quy định cụ thể như sau:

a) Trường hợp không hoàn thành toàn bộ các sản phẩm cam kết công bố quốc tế, nhóm chỉ được thanh toán kinh phí dựa trên số lượng sản phẩm đã được công bố hoặc đã được chấp nhận công bố đáp ứng các yêu cầu về sản phẩm như quy định tại khoản 2 Điều 7. Kinh phí hỗ trợ hoạt động của các nhóm nghiên cứu (điểm b khoản 1 Điều 17) bị giảm trừ tương ứng số lượng sản phẩm công bố quốc tế cam kết trong hợp đồng không hoàn thành;

b) Trường hợp không hoàn thành các sản phẩm đăng ký khác (không phải sản phẩm cam kết công bố quốc tế), nhóm sẽ bị giảm trừ 10% kinh phí hỗ trợ hoạt động nghiên cứu đối với mỗi sản phẩm đăng ký.

c) Trường hợp nhóm có thành viên không là tác giả hoặc đồng tác giả của ít nhất 01 bài báo trong danh mục các tạp chí quốc tế của nhóm, nhóm sẽ bị giảm trừ kinh phí hỗ trợ hoạt động theo tỷ lệ tương đương với tỷ lệ các thành viên trong nhóm không hoàn thành nhiệm vụ.

2. Trưởng nhóm và thành viên nhóm không hoàn thành sản phẩm cam kết trong thời gian hoạt động sẽ không được tham gia các nhóm nghiên cứu, không được thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ các cấp trong vòng 03 năm tiếp theo.

Chương VIII

TỔ CHỨC THỰC HIỆN VÀ ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 22. Tổ chức thực hiện

1. Phòng Quản lý Khoa học và Hợp tác quốc tế

a) Soạn thông báo thành lập các nhóm nghiên cứu trình Hiệu trưởng phê duyệt;

b) Hướng dẫn xây dựng kế hoạch hoạt động của các nhóm nghiên cứu;

c) Quản lý và tổ chức đánh giá hàng năm và cuối kỳ hoạt động của các nhóm nghiên cứu;

d) Tổng kết và tổ chức đánh giá hiệu quả hoạt động của các nhóm nghiên cứu;

đ) Quản lý và giải quyết các thủ tục xuất nhập cảnh liên quan tới thành viên các nhóm nghiên cứu là người nước ngoài.

2. Phòng Kế hoạch - Tài vụ

a) Đề xuất Hiệu trưởng phê duyệt mức kinh phí hoạt động của các nhóm nghiên cứu;

b) Quản lý chi tiêu, tạm ứng, thanh toán, quyết toán đối với các khoản kinh phí hoạt động của các nhóm nghiên cứu.

3. Trung tâm Tin học, Ngoại ngữ - Thư viện và Phát triển nghề nghiệp

Tạo điều kiện sử dụng cơ sở dữ liệu cho các nhóm nghiên cứu.

4. Văn phòng

Ưu tiên sắp xếp phòng họp cho các nhóm nghiên cứu.

5. Các đơn vị có nhà khoa học tham gia các nhóm nghiên cứu

- a) Tạo điều kiện cho các nhà khoa học tham gia các nhóm nghiên cứu;
- b) Phối hợp với các đơn vị chức năng để triển khai các hoạt động nghiên cứu.

Điều 23. Điều khoản thi hành

1. Phòng Quản lý Khoa học và Hợp tác quốc tế là đơn vị chủ trì, đầu mối, phối hợp với các đơn vị, cá nhân khác trong Trường tổ chức thực hiện Quy định này.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, phát sinh cần sửa đổi, bổ sung các nội dung của Quy định đề xuất Hiệu trưởng xem xét và quyết định (qua Phòng Quản lý Khoa học và Hợp tác quốc tế)/.
